

L, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Hữu Nhân

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Châu Thạch

Ông Nguyễn Thành Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh L.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L; xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 191/2021/TLPT-DS ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2021/DS-ST ngày 28/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 107/2022/QĐ-PT ngày 06/5/2022; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 132/2022/QĐ-PT ngày 18/5/2022; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 142/2022/QĐ-PT ngày 25/5/2022, giữa các đương sự:

1- *Nguyên đơn:* Ông Đặng Hữu Q, sinh năm 1960; bà Lưu Thị Yến L, sinh năm 1958; địa chỉ: Số 1405 T, xã L, thành phố B, tỉnh L. Có mặt.

2- *Bị đơn:* Ông Võ Văn T, sinh năm 1961; bà Đặng Thị H, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 77-79 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L. Vắng mặt.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T:*

Luật sư Lê Thanh D - Văn phòng luật sư P thuộc Đoàn luật sư tỉnh L; địa chỉ: Số 11A L, phường L, thành phố B, tỉnh L. Vắng mặt.

3- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/. Ông Lê Văn K, sinh năm 1962; bà Viên Thị H, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 73 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L. Có mặt.

2/. Anh Võ Thái H, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 77-79 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L. Vắng mặt.

3/. Chị Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 77-79 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L. Vắng mặt.

4/. Chị Võ Lê Thanh T, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 77-79 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L. Vắng mặt.

- *Người kháng cáo*: Bị đơn ông Võ Văn T.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2021/DS-ST ngày 28/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B bị kháng cáo như sau:

Ngày 04/11/2021, bị đơn ông Võ Văn T kháng cáo đối với toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2021/DS-ST ngày 28/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B. Không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Q, bà L; đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Q, bà L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông T đồng thời là người kháng cáo đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ ba nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Về phía nguyên đơn ông Q, bà L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông K, bà H không kháng cáo và cũng không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông T, đề nghị giải quyết như bản án sơ thẩm; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T là luật sư D vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh H, chị H, chị T vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, cụ thể Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; tại phiên tòa Hội đồng xét xử và nguyên đơn ông Q, bà L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông K, bà H đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa dân sự phúc thẩm. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T là Luật sư D vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa vì lý do bận tham gia phiên tòa hình sự phúc thẩm lần thứ 2 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, lý do xin hoãn phiên tòa của luật sư D không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật; còn bị đơn ông T đồng thời là người kháng cáo đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ ba nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên coi như bị đơn ông T từ bỏ đối với yêu cầu kháng cáo nên đề

ngị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 289 và 295 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự.

XÉT THẤY:

[1] Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 107/2022/QĐ-PT ngày 06/5/2022 thì các đương sự và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn ông Đặng Hữu Q, bà Lưu Thị Yến L; bị đơn ông Võ Văn T, bà Đặng Thị H, phải có mặt vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 18/5/2022 để tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa ngày 18/5/2022, nguyên đơn ông Q, bà L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông K đều có mặt. Còn bị đơn ông T, bà Hợp; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H, anh H, chị H, chị T đều vắng mặt không có lý do; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T là luật sư D vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa.

[2] Theo Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 132/2022/QĐ-PT ngày 18/5/2022 thì các đương sự và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn ông Đặng Hữu Q, bà Lưu Thị Yến L; bị đơn ông Võ Văn T, bà Đặng Thị H, phải có mặt vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 25/5/2022 để tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa ngày 25/5/2022, nguyên đơn ông Q, bà L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông K, bà H đều có mặt. Còn bị đơn ông T, bà Hợp; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà anh H, chị H, chị T đều vắng mặt không có lý do; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T là luật sư D vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa.

[3] Theo Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 142/2022/QĐ-PT ngày 25/5/2022 thì các đương sự và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa nguyên đơn ông Đặng Hữu Q, bà Lưu Thị Yến L; bị đơn ông Võ Văn T, bà Đặng Thị H, phải có mặt vào lúc 07 giờ 30 phút, ngày 31/5/2022 để tham gia phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án nêu trên.

Tại phiên tòa ngày 31/5/2022, nguyên đơn ông Q, bà L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông K, bà H đều có mặt. Còn bị đơn ông T, bà Hợp; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà anh H, chị H, chị T đều vắng mặt

không có lý do; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T là luật sư D vắng mặt và có đơn xin hoãn phiên tòa vì lý do bận tham gia phiên tòa hình sự phúc thẩm lần thứ 2 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận. Lý do xin hoãn phiên tòa của luật sư D không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật; còn bị đơn ông T đồng thời là người kháng cáo đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ ba nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên coi như bị đơn ông T từ bỏ đối với yêu cầu kháng cáo.

Căn cứ vào các Điều 289 và 295 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 191/2021/TLPT-DS ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Đặng Hữu Q, sinh năm 1960; bà Lưu Thị Yến L, sinh năm 1958; địa chỉ: Số 1405 T, xã L, thành phố B, tỉnh L.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn T, sinh năm 1961; bà Đặng Thị H, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 77-79 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T:

Luật sư Lê Thanh D - Văn phòng luật sư P thuộc Đoàn luật sư tỉnh L; địa chỉ: Số 11A L, phường L, thành phố B, tỉnh L.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/. Ông Lê Văn K, sinh năm 1962; bà Viên Thị H, sinh năm 1964; địa chỉ: Số 73 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L.

2/. Anh Võ Thái H, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 77-79 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L.

3/. Chị Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 77-79 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L.

4/. Chị Võ Lê Thanh T, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 77-79 N, Phường 2, thành phố B, tỉnh L.

2/. Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2021/DS-ST ngày 28/10/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3/. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn ông Võ Văn T, sinh năm 1961, đã trên 60 tuổi. Theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số

326/2014/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cũng như Điều 2 của Luật Người cao tuổi năm 2009 thì ông T là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm.

4/. Về chi phí tố tụng khác: Buộc bị đơn ông Võ Văn T, bà Đặng Thị H phải chịu số tiền chi phí tố tụng khác (chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ) là 11.352.640đ (mười một triệu ba trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm bốn mươi đồng), bị đơn ông T, bà Hợp đã nộp đủ và được quyết toán xong.

5/. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh L;
- Phòng KTNV&THA;
- TAND thành phố B (02);
- Chi cục THADS thành phố B;
- Những người tham gia tố tụng (07);
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký
Bùi Hữu Nhân